

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;  
Căn cứ Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất.  
Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;  
Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đăk Tô ngày 15 tháng 5 năm 2019;  
Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 254/TTr-STNMT ngày 23 tháng 5 năm 2019 và hồ sơ kèm theo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đăk Tô (*địa chỉ số 217, đường Lê Duẩn, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum*) được thăm dò nước dưới đất theo Thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Mục đích thăm dò: Đánh giá trữ lượng nước và chất lượng nguồn nước dưới đất phục vụ công trình cấp nước sinh hoạt thôn 2 và thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.
- Quy mô thăm dò: Tổng số 02 giếng khoan, chiều sâu mỗi giếng 120m.
- Vị trí công trình thăm dò: Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; tọa độ các điểm góc giới hạn phạm vi bố trí công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $107^{\circ}30'$ , múi chiếu  $3^{\circ}$ , cụ thể:

Tên điểm góc	Tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}30'$ , múi chiếu $3^{\circ}$	
	X (m)	Y (m)
1	1617.218	538.061
2	1617.357	538.007
3	1617.357	537.927
4	1617.218	537.981
5	1617.066	538.132
6	1617.167	538.081
7	1617.167	538.001
8	1617.066	538.052

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt Proterozoi.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm:

STT	Tên hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng
01	Trắc địa, đo địa vật lý	Điêm	06
02	Khoan thăm dò	Mét	240
03	Bơm thổi rửa	Ca	06
04	Hút nước thí nghiệm	Ca	06
05	Lấy mẫu, phân tích	Mẫu	02

6. Thời hạn của Giấy phép: 02 năm (*hai năm*), kể từ ngày cấp Giấy phép.

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đắk Tô:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này, nếu thay đổi nội dung phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò; thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật để bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến hoạt động thăm dò.

4. Trong quá trình thăm dò phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và công trình thăm dò; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường xung quanh khu vực thăm dò; trám lấp giếng hỏng hoặc không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò theo quy định.

5. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực thăm dò và thực hiện các quy định khác có liên quan.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất 90 (*chín mươi*) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đắk Tô còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Đắk Tô và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường);
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN6.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**